

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 79/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ quy định hệ thống tổ chức quản lý, thanh tra và kiểm nghiệm về vệ sinh an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 05 tháng 6 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2375/QĐ-BNN-QLCL ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 72/2008/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và

hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Chủ trì, phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức có liên quan trong công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy

sản và muối trong quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến muối, thu hoạch, đánh bắt, thu gom, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu;

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, chế biến muối, khai thác, thu hoạch, thu mua, sơ chế, chế biến, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu theo phân cấp;

c) Chủ trì tổ chức kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối sản xuất tại các cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường ở địa phương theo phân cấp;

d) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn thẩm tra, truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiến nghị Giám đốc Sở về trách nhiệm của các cơ quan quản lý chất lượng địa phương và đề xuất các giải pháp, biện pháp đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

5. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, công nhận đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của cơ sở và chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng thuộc phạm vi quản lý.

7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý tổ chức, hoạt động kiểm nghiệm và hỗ trợ các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật. Chủ trì hoặc phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn.

10. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

11. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

12. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Chi cục theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo: Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Tổ chức chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản;
- Thanh tra.

b) Đơn vị sự nghiệp (nếu có) được thành lập theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Chi cục do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng biên chế hành chính của thành phố được Trung ương giao;

b) Biên chế sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục (nếu có) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo định mức biên chế và quy định của pháp luật;

Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm cụ thể về quản lý ngành/lĩnh vực trên địa bàn thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xác định biên chế hành chính, sự nghiệp của Chi cục để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng biên chế hàng năm;

c) Việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành;

d) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ủy quyền cho Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản ban hành Quy chế làm việc của Chi cục phù hợp với Quyết định này và các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 (năm) ngày kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (đã ký)
Trần Thanh Mẫn